TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HNGĐ - ST
Ngày 14 tháng 9 năm 2022
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Lương Văn Kiên

2. Ông Phan Minh Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc: "***Ly hôn, tranh chấp về nuôi con***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2022/QĐST – HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim O, sinh năm 1995

Địa chỉ: 216-218 LĐH, tổ 03, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Vũ M, sinh năm 1986

Địa chỉ: 18/5 VVT, tổ 03, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 4 năm 2022, bản tự khai ngày 14 tháng 4 năm 2022; các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Kim O trình bày như sau:

Chị và anh Đinh Vũ M tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 13 tháng 12 năm 2016. Sau khi kết hôn, chị và anh M chung sống với gia đình bên nội tại 18/5 VVT, tổ 03, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Quá trình chung sống, chị và anh M không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra tranh cãi, bất đồng quan điểm sống, chị không nhận được sự tôn trọng từ phía anh M và gia đình bên chồng. Mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã cùng con chuyển về nhà cha mẹ đẻ sinh sống từ tháng 5 năm 2021. Đến nay chị tự nhận thấy tình cảm hôn nhân giữa chị và anh M đã rạn nứt, không thể tiếp tục chung sống nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và anh Đinh Vũ M.

Về con chung: Chị và anh Đinh Vũ M có 01 (một) con chung là cháu Đinh Vũ Quỳnh C, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2017. Ly hôn chị có nguyện vọng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng con chung vì cháu C còn nhỏ, hiện đang sống với chị, lại là con gái. Trong Đơn khởi kiện chị yêu cầu anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền cấp dưỡng tăng dần từ 3.000.000 đồng/tháng đến 7.000.000 đồng/tháng theo thời gian trưởng thành của con. Tại phiên tòa, chị thay đổi yêu cầu khởi kiện, chị không yêu cầu anh Đinh Vũ M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Vấn đề cấp dưỡng chị và anh M sẽ thỏa thuận riêng, trường hợp hai bên không thống nhất hoặc anh M không thực hiện cấp dưỡng theo thỏa thuận, chị sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án khác.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị và anh Đinh Vũ M không có tài sản chung và nghĩa vụ chung phải thực hiện nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đinh Vũ M:

Anh Đinh Vũ M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để anh M trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung của chị Trần Thị Kim O nhưng anh M không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chị Trần Thị Kim O chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn anh Đinh Vũ M, việc chấp hành theo pháp luật tố tụng còn hạn chế

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim O về yêu cầu ly hôn với anh Đinh Vũ M, giao 01 (một) con chung là cháu Đinh Vũ

Quỳnh C, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2017 cho chị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Kim O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trần Thị Kim O và anh Đinh Vũ M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không thuộc trường hợp cấm kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 13 tháng 12 năm 2016. Hôn nhân của anh chị tuân thủ theo các Điều 8, 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên hôn nhân hợp pháp.

Do mâu thuẫn gia đình, chị Trần Thị Kim O yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đinh Vũ M đồng thời giải quyết về vấn đề con chung, bị đơn anh M cư trú tại 18/5 VVT, tổ 03, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai nên thẩm quyền giải quyết thuộc về Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Đinh Vũ M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để anh trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị O, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải đoàn tụ, hòa giải về hôn nhân, con chung và các vấn đề khác cũng như tham gia phiên tòa nhưng anh M vắng mặt. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa chị Trần Thị Kim O thay đổi yêu cầu khởi kiện về vấn đề cấp dưỡng, chị không yêu cầu anh Đinh Vũ M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên căn cứ vào khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương theo biên bản xác minh ngày 11 tháng 7 năm 2022 nhưng không xác định được mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh M.

Thời điểm yêu cầu ly hôn, chị Trần Thị Kim O và anh Đinh Vũ M không cùng chung sống, theo nội dung trình bày mâu thuẫn vợ chồng của chị O và thái độ thờ ơ, bỏ mặc của anh M trước yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị O cho thấy trong quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã có những rạn nứt về mặt tình cảm không thể hàn gắn, không còn sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau theo đúng tình nghĩa vợ chồng như mục đích ban đầu khi anh chị xác lập quan hệ hôn nhân.

Từ đó có cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị Trần Thị Kim O và anh Đinh Vũ M phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim O, xử cho chị O được ly hôn với anh Đinh Vũ M.

Về con chung: Chị Trần Thị Kim O và anh Đinh Vũ M có 01 (một) con chung là cháu Đinh Vũ Quỳnh C, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2017.

Chị Trần Thị Kim O có nguyện vọng nhận nuôi dưỡng cháu Đinh Vũ Quỳnh C. Cháu C còn nhỏ tuổi và hiện đang sống cùng với chị O nên cần thiết giao chị O tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định về thể chất và tinh thần cho cháu C. Vì vậy, việc giao cháu Đinh Vũ Quỳnh C cho chị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hoàn toàn phù hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Kim O đối với con chung.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con cùng với vấn đề tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Trần Thị Kim O không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Kim O phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 97, Điều 227, Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 5, 8, 9, 19, 51, 53, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84 và 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kim O

Chị Trần Thị Kim O được ly hôn với anh Đinh Vũ M

2. Về con chung:

Giao 01 (một) con chung là Đinh Vũ Quỳnh C, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2017 cho chị Trần Thị Kim O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Kim O phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo biên lai số 0001553 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Chị Trần Thị Kim O đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn chị Trần Thị Kim O được quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị đơn anh Đinh Vũ M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án hoặc bản sao bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- C cục thi hành án dân sự thành phố P;
- UBND phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Chứng nhận kết hôn số 93 ngày 13/12/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy